Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

# BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ

## CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: BỨC TRANH BÀN TAY

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các CH liên quan đến VB. Hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của các bạn HS dành cho thầy cô giáo.
* Biết đặt câu theo mẫu *Là ai?, Là gì?, Làm gì?*.

+ Năng lực văn học:

* Nhận diện được bài văn xuôi.
* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.
* Biết liên hệ nội dung bài với hoạt động học tập.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm yêu quý, kính trọng đối với thầy cô giáo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM****Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to YC của 2 BT trước lớp.**BT 1:**- GV tổ chức cho HS hoàn thành BT 1 theo hình thức trò chơi giải ô chữ. Bạn nào trả lời nhanh, đúng và nhiều nhất sẽ giành chiến thắng.- GV chốt đáp án:1) Thầy3) Vui4) Mến thương5) Hiền8) Nhớ9) Cô giáo🡪 Từ mới xuất hiện ở cột dọc tô màu vàng: Yêu thương.**BT 2:**- GV yêu cầu HS đặt một câu với từ mới xuất hiện ở cột dọc tô màu vàng.- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.- GV nhận xét.**1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Bức tranh bàn tay* hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được tình cảm của bạn Hải dành cho cô giáo qua bức tranh vẽ bàn tay của cô.**2. HĐ 1: Đọc thành tiếng****Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.**Cách tiến hành:**- GV đọc mẫu bài *Bức tranh bàn tay*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.**3. HĐ 2: Đọc hiểu****Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Bài đọc nói về tình cảm của các bạn HS dành cho thầy cô giáo.**Cách tiến hành:**- GV mời 4 HS tiếp nối đọc 4 CH.- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.- GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.**4. HĐ 3: Luyện tập****Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Biết đặt câu theo mẫu *Là ai?, Là gì?, Làm gì?*.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 1.- GV yêu cầu cả lớp làm bài vào vở, mời 3 bạn lên bảng hoàn thành BT.- GV nhận xét, chữa bài:a) Hải **là cậu bé vẽ bức tranh bàn tay**.🡪 Hải là ai?b) Hải **vẽ bức tranh bàn tay**.🡪 Hải làm gì?c) Đó **là bàn tay yêu thương của cô giáo**.🡪 Đó là gì?- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.- GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.- GV nhận xét, chốt đáp án:a) Mỗi em hãy vẽ một bức tranh! – 3) dùng để nêu yêu cầu, đề nghị.b) Vì sao em vẽ bàn tay? – 1) dùng để hỏi.c) Cô giáo rất vui. – 2) dùng để kể. | - 1 HS đọc to YC của 2 BT trước lớp.- HS hoàn thành BT 1 theo hình thức trò chơi.- HS lắng nghe GV chốt đáp án.- HS đặt một câu với từ mới xuất hiện ở cột dọc tô màu vàng.- Một số HS trình bày kết quả trước lớp. VD: Con người cần có lòng yêu thương.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc:+ 2 HS đọc nối tiếp. Cả lớp đọc thầm theo.+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.- 4 HS tiếp nối đọc 4 CH.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:*+ Câu 1:** HS 1: Cô giáo yêu cầu HS vẽ gì?
* HS 2: Cô giáo yêu cầu HS vẽ một vật em thích oặc một người em yêu quý.

*+ Câu 2:** HS 2: Vì sao bức tranh của Hải làm cô giáo ngạc nhiên?
* HS 1: Bức tranh của Hải làm cô giáo ngạc nhiên vì bức tranh chỉ có hình một bàn tay được vẽ rất đơn giản, vụng về.

*+ Câu 3:** HS 1: Hải giải thích thế nào?
* HS 2: Hải giải thích đó là bàn tay của cô giáo.

*+ Câu 4:** HS 2: Món quà quý mà cô giáo nhận được từ bức tranh là gì?
* HS 1: Món quà quý mà cô giáo nhận được từ bức tranh là tình cảm của Hải dành cho cô giáo.

- HS lắng nghe, nhận xét.- 1 HS đọc to YC của BT 1.- Cả lớp làm bài vào vở, mời 3 bạn lên bảng hoàn thành BT.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc to YC của BT 2.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả trước lớp.- HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ**

## BÀI VIẾT 1 : CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* + Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn thơ *Nghe thầy đọc thơ*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày thể thơ lục bát, một câu 6, một câu 8 tiếp nói; chữ đầu mỗi dòng viết hoa, chữ đầu dòng 6 lùi vào 3 ô li tính từ lề vở, chữ đầu dòng 8 lùi vào 1,5 ô li tính từ lề vở.
	+ Làm đúng BT điền chữ **r / d / gi**, vần **uôn / uông**.
	+ Biết viết các chữ cái *G* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Giữ gìn vệ sinh thật tốt* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

+ Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

 **2. Phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Phương tiện dạy học**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Bảng lớp, slide viết đoạn thơ HS cần chép.

- Phần mềm hướng dẫn viết chữ *G*.

- Mẫu chữ cái *G* viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV nêu MĐYC của bài học.**2. HĐ 1: Nghe – viết****Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác đoạn thơ *Nghe thầy đọc thơ*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.**Cách tiến hành:*****2.1.***GV nêu nhiệm vụ:- GV đọc mẫu 1 đoạn thơ *Nghe thầy đọc thơ*.- GV mời 1 HS đọc lại đoạn thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của đoạn thơ:+ Về nội dung: Đoạn thơ nói về một cậu học trò nghe thầy giáo đọc thơ về những hình ảnh gần gũi, thân thương.+ Về hình thức: Thể thơ lục bát, một câu 6, một câu 8 tiếp nói. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa. Chữ đầu dòng 6 lùi vào 3 ô li tính từ lề vở, chữ đầu dòng 8 lùi vào 1,5 ô li tính từ lề vở.***2.2.*** Đọc cho HS viết:- GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.***2.3.*** Chấm, chữa bài- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.**3. HĐ 2: Chọn chữ hoặc vần phù hợp với ô trống rồi giải câu đố****Mục tiêu:** Làm đúng BT điền chữ **r / d / gi**, vần **uôn / uông**.**Cách tiến hành:**- GV mời 2 HS đọc YC của BT (2), (3).- GV yêu cầu HS làm bài vào vở *Luyện viết 2,* tập một.- GV viết nội dung BT lên bảng, mời 4 HS lên bảng làm BT.- GV chữa bài:**BT (2): Chọn chữ hoặc vần phù hợp với ô trống rồi giải câu đố**a) Chữ **r**, **d** hay **gi**?Thân hình vuông vức**D**ẻo như kẹo dừa,**Gi**ấy, vở **r**ất ưaCó em là sạch.(Là cái gì?)b) Vần **uôn** hay **uông**?Đầu đuôi v**uông** vắn như nhau,Thân chia nhiều đốt rất mau, rất đều,Tính tình chân thực đáng yêuM**uốn** biết dài ngắn, mọi điều có em.(Là cái gì?)**BT (3): Chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với ô trống**a) (rao, dao, giao)con daogiao việctiếng raogiao lưub) (buồn, buồng)buồng chuốibuồn bãvui buồnbuồng cau**4. HĐ 3: Tập viết chữ *G*****Mục tiêu:** Biết viết các chữ cái *G* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Giữ gìn vệ sinh thật tốt* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.**Cách tiến hành:** ***4.1.*** Quan sát mẫu chữ hoa *G*- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu *G*:+ Quan sát mẫu chữ *G*: chữ viết hoa *G*  gồm 2 phần: nét thắt phối hợp với nét móc gần giống chữ *C* hoa và nét khuyết dưới.+ Quan sát cách viết chữ hoa *G* trên màn hình:* Nét 1: viết tương tự như chữ *C* hoa, nhưng không có nét lượn xuống ở cuối mà dừng lại ở giao điểm giữa đường kẻ ngang 3 và đường kẻ dọc 5.
* Nét 2: từ điểm kết thúc nét 1, viết tiếp nét 2 (nét khuyết dưới). Điểm dưới cùng của nét khuyết cách đường kẻ ngang 1 là 3 đơn vị. Điểm dừng bút là giao điểm giữa dòng kẻ ngang 2 và dòng kẻ dọc 6.

- GV viết chữ *G* lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.***4.2.*** Quan sát cụm từ ứng dụng- GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Giữ gìn vệ sinh thật tốt*.- GV mời 1 HS nêu ý nghĩa của cụm từ ứng dụng.- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:* Chữ cái có độ cao 4 li: *G*.
* Những chữ cái có độ cao 2,5 li: *g, h*.
* Chữ có độ cao 1,5 li: *t*.
* Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *i, ư, n, s, â, ô*.

- GV viết mẫu chữ *Giữ* trên phông kẻ ô li (tiếp theo chữ mấu), nhắc HS lưu ý điểm cuối của chữ *G* nối liền với điểm bắt đầu chữ *i*.***4.3.*** Viết vào vở *Luyện viết 2*, tập một- GV yêu cầu HS viết chữ *G* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.- GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Giữ gìn vệ sinh thật tốt* cỡ nhỏ vào vở. | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- 1 HS đọc lại đoạn thơ, cả lớp đọc thầm theo.- HS lắng nghe.- HS viết vào vở *Luyện viết 2*.- HS soát lại.- HS tự chữa lỗi.- HS quan sát, nhận xét, lắng nghe.- 2 HS đọc YC của BT (2), (3).- HS làm bài vào vở *Luyện viết 2,* tập một.- 4 HS lên bảng làm BT.- HS lắng nghe, sửa bài vào VBT.- HS nghe GV hướng dẫn, quan sát và nhận xét.- HS quan sát, lắng nghe.- HS lắng nghe.- 1 HS nêu ý nghĩa của cụm từ ứng dụng.- HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.- HS quan sát, lắng nghe.- HS viết chữ *G* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.- HS viết cụm từ ứng dụng *Giữ gìn vệ sinh thật tốt* cỡ nhỏ vào vở. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ**

## BÀI ĐỌC 2: NHỮNG CÂY SEN ĐÁ

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút).
* Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Thầy giáo đã dùng phần thưởng là những cây sen đá để cổ vũ tinh thần học tập của các bạn học sinh. Bạn Việt trong truyện dù học chậm nhưng cũng đã rất cố gắng và nhận được phần thưởng xứng đáng, khiến cho bố mẹ cảm động và tự hào về bạn.
* Nhận biết kiểu câu yêu cầu, đề nghị.

+ Năng lực văn học: Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

**2. Phẩm chất**

- Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, cố găng học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Những cây sen đá* sẽ giúp các em hiểu về cách mà thầy giáo đã giúp các bạn HS, trong đó có bạn Việt học tập tiến bộ như thế nào.**2. HĐ 1: Đọc thành tiếng****Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.**Cách tiến hành:**- GV đọc mẫu bài *Những cây sen đá*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.**3. HĐ 2: Đọc hiểu****Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Thầy giáo đã dùng phần thưởng là những cây sen đá để cổ vũ tinh thần học tập của các bạn học sinh. Bạn Việt trong truyện dù học chậm nhưng cũng đã rất cố gắng và nhận được phần thưởng xứng đáng, khiến cho bố mẹ cảm động và tự hào về bạn.**Cách tiến hành:**- GV mời 4 HS tiếp nối đọc 4 CH.- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.- GV mời các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn.- GV nhận xét, chốt đáp án.**4. HĐ 3: Luyện tập****Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Nhận biết kiểu câu yêu cầu, đề nghị.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT.- GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp. GV khuyến khích HS mạnh dạn trả lời, thể hiện quan điểm.- GV nhận xét, chốt đáp án:+ BT 1: Tìm trong bài một câu nêu yêu cầu, đề nghị: *Các em cố gắng nhé!*+ BT 2:GV giải thích sắc thái nghĩa của hai cách nói, để cho HS tự chọn thích cách nói nào hơn.* *Các em phải cố gắng!* 🡪 Câu mệnh lệnh, mang tính chất bắt buộc. Có tác dụng bắt buộc người khác phải thực hiện điều gì đó, nhưng đồng thời cũng mang lại cảm giác ép buộc. 🡪 Phù hợp với những người cần có sự cưỡng chế.
* *Các em cố gắng nhé!* 🡪 Câu yêu cầu, đề nghị, sắc thái nhẹ nhàng hơn so với câu trên, có tính chất cổ vũ, động viên 🡪 Phù hợp với những ai thích sự nhẹ nhàng, cổ vũ.
 | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc:+ 3 HS đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.+ HS đọc theo nhóm 3.+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.- 4 HS tiếp nối đọc 4 CH.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.- Các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn. VD:*+ Câu 1:** HS 1: Thầy giáo mang chậu sen đá đến lớp để làm gì?
* HS 2: Thầy giáo mang chậu sen đá đến lớp để tặng cây cho bạn nào đạt kết quả học tập cao nhất trong tuần.

*+ Câu 2:** HS 2: Các bạn HS làm gì để được thầy giáo tặng cây?
* HS 1: Các bạn HS ai cũng cố gắng học để được nhận phần thưởng của thầy.

*+ Câu 3:** HS 1: Việt cảm thấy thế nào khi được nhận chậu sen đá?
* HS 2: Việt cảm thấy rất tự hò khi được nhận chậu sen đá.

*+ Câu 4:*HS 2: Mỗi lần có ai khen những chậu sen đá, bố của Việt nói gì?HS 1: Mỗi lần có ai khen những chậu sen đá, bố của Việt nói: “Khi cháu đem chậu cây về, vợ chồng tôi đã mừng rớt nước mắt. Thầy giáo của cháu đã làm thay đổi cháu.”.- HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án.- 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT.- HS làm bài vào VBT.- Một số HS trình bày kết quả trước lớp.- HS lắng nghe, sửa bài vào VBT. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ**

## LUYỆN NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN “NHỮNG CÂY SEN ĐÁ” VÀ LUYỆN TẬP NÓI – ĐÁP LỜI YÊU CÀU, ĐỀ NGHỊ

(1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: NL giao tiếp (chủ động, tự nhiên, tự tin khi nhập vai kể chuyện).

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

*a) Rèn kĩ năng nói:*

* Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Những cây sen đá*, sau đó kể được toàn bộ câu chuyện.
* Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bỏ, động tác.
* Biết nói và đáp lời yêu cầu, đề nghị.

*b) Rèn kĩ năng nghe:* Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn. Có thể kế tiếp lời bạn.

+ Năng lực văn học: Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc; biết tưởng tượng và nói lại một câu nói hoặc ý nghĩ của nhân vật trong câu chuyện.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ (ham học hỏi).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu bài học.**2. HĐ 1: Cùng bạn kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện *Những cây sen đá*****Mục tiêu:** Ghi nhớ, kể nối tiếp được từng đoạn của câu chuyện *Những cây sen đá*.**Cách tiến hành:**- GV chiếu YC và gợi ý của BT 1 lên bảng, mời 1 HS đọc to trước lớp.- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 3, tập kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện *Những cây sen đá*. GV hỗ trợ khi cần thiết.- GV mời một số HS kể nối tiếp trước lớp. GV hỗ trợ khi cần thiết.**3. HĐ 2: Nhập vai tổ trưởng, nói lời đề nghị với thầy giáo để thưởng cây sen đá cho bạn Việt****Mục tiêu:** Biết nhập vai, nói lời yêu cầu, đề nghị phù hợp.**Cách tiến hành:**- GV nêu YC của BT 2. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân để hoàn thành BT.- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.- GV nhận xét.**4. HĐ 3: Nói và đáp lời yêu cầu, đề nghị trong các tình huống**- GV mời 1 HS đọc YC của BT 3.- GV yêu cầu HS hoạt động theo cặp, một bạn đóng vai người nói lời yêu cầu, đề nghị, một bạn đóng vai người đáp đẻ hoàn thành BT.- GV mời một số cặp HS trình bày trước lớp.- GV và cả lớp nhận xét. | - HS lắng nghe.- 1 HS đọc to trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.- HS làm việc nhóm 3, tập kể nối tiếp từng đoạn của câu chuyện *Những cây sen đá*.- Một số HS kể nối tiếp trước lớp.- HS lắng nghe GV YC của BT, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả trước lớp. VD: *Em thưa thầy, bạn Việt trong tuần vừa qua đã rất cố gắng và đạt kết quả học tập cao, nên em xin thầy thưởng cho bạn ấy một cây sen đá ạ*.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc YC của BT 3. Cả lớp đọc thầm theo.- HS hoạt động theo cặp, hoàn thành BT.- Một số cặp HS trình bày trước lớp. VD:a) Bạn hỏi mượn em chiếc bút chì màu*- Cậu có thể tớ mượn bút chì màu được không?!**- Ừm, cậu lấy đi.*b) Bạn ngồi bên cạnh nói chuyện trong giờ học. Em nhắc bạn giữ trật tự*- Cậu giữ trật tự để cho cả lớp học bài nhé!**- Ừ, xin lỗi cậu.*- Cả lớp và GV nhận xét. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ**

## BÀI VIẾT 2: KỂ VỀ THẦY CÔ GIÁO

(1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Biết tìm hiểu thông tin về bản thân.

- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:

+ Kể về thầy cô giáo.

+ Viết 4 – 5 câu về thầy cô giáo.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm yêu quý, kính trọng đối với thầy cô giáo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- VBT.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu: Bài học hôm nay các em sẽ kể về thầy cô giáo và viết đoạn văn kể về thầy cô giáo.**2. HĐ 1: Kể về thầy cô giáo****Mục tiêu:** Biết sắp xếp các thông tin, tự tin kể về thầy cô giáo trước lớp.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp.- GV YC HS thảo luận theo nhóm nhỏ hoàn thành BT 1.- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp: kể về thầy cô giáo của em.- GV và cả lớp nhận xét.**3. HĐ 2: Viết đoạn văn về những điều vừa kể, đặt tên cho đoạn văn****Mục tiêu:** Biết viết lại những điều đã kể về thầy cô giáo thành một đoạn văn ngắn (4 – 5 câu), nhận biết được nội dung của đoạn văn và đặt tên cho đoạn văn.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2 trước lớp.- GV hướng dẫn HS dựa vào kết quả của BT 1, viết lại thành đoạn văn 4 – 5 câu về những điều em kể và đặt tên cho đoạn văn.- GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV mời một số HS viết lại bài làm lên bảng. GV và cả lớp nhận xét. | - HS lắng nghe.- 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp. Cả lớp lắng nghe.- HS thảo luận theo nhóm nhỏ, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe.- Cả lớp và GV nhận xét.- 1 HS đọc to YC của BT 2 trước lớp.- HS lắng nghe GV hướng dẫn.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS viết lại bài làm lên bảng. Cả lớp và GV nhận xét. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ**

## GÓC SÁNG TẠO: THẦY CÔ CỦA EM

(hơn 55 phút)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Làm được một sản phẩm có tính sáng tạo để tự giới thiệu.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ: Tạo lập văn bản đa phương thức: HS viết được lời chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo đã dạy em trên tấm thiệp tự làm hoặc tranh tự vẽ thầy cô giáo. Chữ viết rõ ràng, mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

+ Năng lực văn học: Biết sử dụng vẻ đẹp của ngôn ngữ để viết lời chúc mừng; biết tạo lập một văn bản đa phương thức (tấm thiệp tự làm, tranh tự vẽ) chân thật, hồn nhiên.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm yêu quý, kính trọng đối với thầy cô giáo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu bài học: Tiết học hôm nay chúng ta sẽ cùng sáng tạo ra những sản phẩm để tặng các thầy cô giáo.**2. HĐ 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học****Mục tiêu:** Hiểu được yêu cầu của bài học.**Cách tiến hành:**- GV mời 2 HS đọc nội dung BT.- GV hướng dẫn HS nắm bắt nội dung BT:+ BT 1: Nhân ngày Nhà giáo Việt Nam, viết lời chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo đã dạy dỗ em. Trình bày đoạn văn trên tranh tự vẽ hoặc thiệp tự làm.+ BT 2: Sau khi hoàn thành BT 1, cả lớp tiến hành giới thiệu trước lớp sản phẩm của mình và bình chọn sản phẩm được yêu thích nhất, tặng thầy cô sản phẩm của em.**3. HĐ 2: Làm bài****Mục tiêu:** Hoàn thành BT.**Cách tiến hành:**- GV yêu cầu HS viết lời chúc mừng và bảy tỏ lòng biết ơn với thầy cô giáo trước khi làm thiệp hoặc tranh vẽ. Sau đó bày lên bàn những gì đã chuẩn bị: giấy, bút màu, kéo, hồ dán, v.v... để làm thiệp hoặc tranh vẽ để hoàn thành tấm thiệp hoặc tranh.- GV đến từng bàn, hướng dẫn và giúp đỡ HS.**4. HĐ 4: Giới thiệu, bình chọn sản phẩm yêu thích, tặng thầy cô sản phẩm đã hoàn thành****Mục tiêu:** Tự tin giới thiệu sản phẩm trước lớp, bình chọn sản phẩm. Tặng sản phẩm để thể hiện lòng biết ơn với thầy cô.**Cách tiến hành:**- GV YC các tổ lựa chọn sản phẩm có nội dung hay và hình ảnh đẹp để thi đua trước lớp.- GV mời các tổ lên giới thiệu sản phẩm của tổ mình. Sau đó GV cho cả lớp bình chọn sản phẩm được yêu thích nhất.- GV nhận xét, khen ngợi HS, khuyến khích HS tặng sản phẩm đã hoàn thiện cho thầy cô giáo mà em yêu quý. | - HS lắng nghe.- 2 HS đọc nội dung BT.- HS lắng nghe GV hướng dẫn, nắm bắt nội dung BT.- HS viết lời chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo. Sau đó làm tấm thiệp hoặc tranh vẽ.- HS nghe GV hướng dẫn, hoàn thành BT.- Các tổ lựa chọn sản phẩm để thi đua trước lớp.- Các tổ giới thiệu sản phẩm của tổ mình. Cả lớp bình chọn sản phẩm được yêu thích nhất.- HS lắng nghe. |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐIỂM 1: EM LÀ BÚP MĂNG NON**

**BÀI 8: EM YÊU THẦY CÔ**

## TỰ ĐÁNH GIÁ

(15 phút)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Biết tự đánh giá theo các đề mục đã cho sẵn.

- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ: Biết đánh dấu vào bảng để tự đánh giá những điều HS đã biết, đã làm được sau Bài 7, Bài 8.

**2. Phẩm chất**

- Rút ra được những bài học cho bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giao nhiệm vụ cho học sinh****Mục tiêu:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, tự đánh giá những gì đã biết và làm được.**Cách tiến hành:**- GV hướng dẫn HS đọc bảng tự đánh giá.**2. Tổ chức cho học sinh thực hiện nhiệm vụ****Mục tiêu:** HS thực hiện nhiệm vụ, tự đánh giá những gì đã biết và làm được.**Cách tiến hành:**- GV yêu cầu HS đánh dấu dấu + / ­– (hoặc các dấu *v*) vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT (hoặc phiếu học tập).- GV theo dõi, hướng dẫn đánh dấu.**3. Tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ****Mục tiêu:** Báo cáo kết quả và rút kinh nghiệm cho những bài học sau.**Cách tiến hành:**- GV yêu cầu HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.- GV dùng máy chiếu qua đầu (overhead) chiếu kết quả làm bài của 1, 2 HS; nhận xét, biểu dương HS. | - HS đọc bảng tự đánh giá.- HS đánh dấu vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT.- HS làm BT.- HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.- HS quan sát, lắng nghe. |